TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**10**/2022/DS-ST
Ngày 17/8/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoa Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông A Quang;

2. Bà Lại Thị Khánh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐST-DS ngày 01/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Hoàng Thị Thu Trâm – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đăk Tô. (Có mặt).

Địa chỉ: 155 Hùng Vương, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: HTLsinh năm 1985. (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn 5, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam trình bày như sau:

Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch huyện Đăk Tô - Kon Tum có cho bà Hà Thị L và anh Nguyễn Văn K vay cụ thể như sau:

+ Ngày 24/3/2016 vay 50.000.000 đồng để trồng cao su, lãi suất trong hạn 0,66%/tháng, lãi suất quá hạn 0,858%/tháng thời hạn vay 05 năm, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 09/3/2023 (do đã gia hạn nợ), định kỳ trả gốc 12 tháng, mỗi kỳ trả 10.000.000 đồng; định kỳ trả lãi: hàng tháng. Đến nay bà L và anh K mới trả được 19.506.676 đồng tiền lãi. Tính đến ngày 10/5/2022, bà L và anh K còn nợ gốc 50.000.000 đồng, lãi 4.869.172 đồng. Tuy nhiên, qua rà soát hồ sơ, món vay này của bị đơn đã được gia hạn và chưa đến hạn trả nợ. Do đó, Ngân hàng xin rút yêu cầu khởi kiện đối với nợ gốc và lãi của món vay này.

+ Ngày 26/4/2017 vay 12.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 0,75%/tháng, lãi suất quá hạn 0,975%/tháng, thời hạn vay 05 năm, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 26/4/2022, định kỳ trả gốc 06 tháng/ lần, mỗi kỳ trả 1.300.000 đồng; định kỳ trả lãi: hàng tháng, đã chuyển nợ quá hạn vào ngày 09/5/2022. Đến nay bà L và anh K mới trả được 5.031.426 đồng tiền lãi. Tính đến ngày 10/5/2022, bà L và anh K còn nợ gốc 12.000.000 đồng, lãi 422.530 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, đôn đốc trả nợ đến hạn nhưng bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, vi phạm nội dung cho vay đã ký kết và hiện không có mặt tại địa phương, không rõ địa chỉ mới, khi đi cũng không báo cho Ngân hàng biết.

Vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum giải quyết buộc bà Hà Thị L và anh Nguyễn Văn K phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền nợ đối với khoản vay để làm giếng nước và công trình phụ là 12.422.530 đồng (gồm tiền gốc 12.000.000 đồng, lãi 422.530 đồng) cho Ngân hàng. Đồng thời, bà L và anh K phải tiếp tục trả tiền lãi cho Ngân hàng đối với khoản vay nêu trên theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Sổ vay vốn, Giấy đề nghị vay vốn (gọi tắt là khế ước vay vốn) kể từ ngày 11/5/2022 cho đến khi trả xong nợ.

**** Bị đơn vắng mặt và không có lời khai tại Tòa án.***

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 280; Điều 357; Điều 463; khoản 1, khoản 5 Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Hà Thị L và anh Nguyễn Văn K phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam số tiền tính đến ngày 10/5/2022 là 12.422.530 đồng (gồm tiền gốc 12.000.000 đồng, lãi 422.530 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/5/2022 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

Đề nghị áp dụng án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để tuyên lãi suất.

Áp dụng Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện 50.000.000 đồng tiền gốc và 19.506.676 đồng tiền lãi của khoản vay trồng cao su.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách đương sự:

Nguyên đơn có chi nhánh tại thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, yêu cầu bị đơn phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi. Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đối với bị đơn được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa có cơ sở xác định:

Ngày 26/4/2017 bị đơn vay của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam 12.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 0,75%/tháng, lãi suất quá hạn 0,975%/tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 26/4/2022. Tính đến ngày 10/5/2022 còn nợ 12.422.530 đồng, trong đó 12.000.000 đồng tiền gốc và 422.530 đồng tiền lãi. Việc cho vay tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về đối tượng vay, mục đích vay, thời hạn vay nên có hiệu lực pháp luật. Khi đến thời hạn trả nợ, bà L và anh K phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận trong hợp đồng và các quy định về cho vay, nghĩa vụ trả tiền theo Điều 280; khoản 1, khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì vậy, buộc bà L và anh K phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền nợ tạm tính đến ngày 10/5/2022 là 12.422.530 đồng, trong đó

12.000.000 đồng tiền gốc và 422.530 đồng tiền lãi và lãi phát sinh kể từ ngày 11/5/2022 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

[3] Tại phiên tòa, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản vay 50.000.000 đồng vì chưa đến thời hạn trả nợ. Xét thấy việc đương sự rút một phần yêu cầu hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản vay này.

[4] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền nguyên đơn yêu cầu được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 280; Điều 357; Điều 463; khoản 1, khoản 5 Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015.

1.Tuyên xử:

1.1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện khoản tiền vay 50.000.000 đồng tiền gốc và 4.869.172 đồng tiền lãi.

1.2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc Hà Thị L và anh Nguyễn Văn K phải trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam số tiền tính đến ngày 10/5/2022 là 12.422.530 đồng (gồm tiền gốc 12.000.000 đồng, lãi 422.530 đồng) và lãi phát sinh kể từ ngày 11/5/2022 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

Áp dụng án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: "*Kể từ ngày 11/5/2022 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".*

2. Án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bà Hà Thị L và anh Nguyễn Văn K phải nộp số tiền án phí là 621.126 đồng.

3.Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/8/2022) nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu BA, hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoa Như

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND HUYỆN ĐĂK TÔ

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.